TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2017/HS-ST
Ngày 14 - 09- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Toản

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Ngọc Biên

2. Bà Nguyễn Thị Tin

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên, cán bộ Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng tham gia phiên toà: Ông Vũ Hồng Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 14/08/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2017/HSST ngày 17 tháng 08 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện S, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị L; con: chưa có; tiền án: Có 02 tiền án: 1. Ngày 13/8/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, 2. Ngày 19/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/7/2015, bị Công an huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2017; hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

- *Nguyên đơn dân sự:* Cộng đồng dân cư thôn Trung xã Đ, huyện Y.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Bà Cao Thị T, sinh năm 1938; địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh B (vắng mặt).

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năn 1960; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện S, thành phố H (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản. Sáng ngày 11/6/2017, Nguyễn Văn H chuẩn bị công cụ, phương tiện để đi đến các đình, chùa để trộm cắp tiền công đức, H điều khiển xe mô tô đi từ nhà ra Quốc lộ 1A hướng tỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, Bắc Giang để tìm khu vực có Đình, Chùa để thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đi trên bờ đê huyện Chí Linh, Hải Dương, H nhìn sang bên kia sông thì thấy có ngôi đình, chùa của thôn T, xã Đ, huyện Y nằm ở giữa cánh đồng, H điều khiển xe mô tô qua bến phà Đ, huyện Y, đi theo đường làng đến Đình, Chùa thôn T, xã Đ dựng xe mô tô ở trong sân đình, chùa. Lúc này khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, quan sát thấy khu vực đình, chùa vắng không có người qua lại, cửa đình, chùa khóa có then chốt. H lấy kìm cộng lực đem theo cắt chiếc then chốt cài cửa vào trong dùng dao xây đem theo cậy phá hòm công đức trộm cắp toàn bộ số tiền trong hòm công đức cho vào chiếc ba lô. H tiếp tục đi đến phía cửa chùa gần nơi H đỗ xe, dùng kìm cộng lực cắt then chốt cài cửa vào trong lấy con dao của chùa cậy phá hòm công đức, phát hiện thấy một số tiền lẻ, H không lấy rồi đi ra khép cửa chùa để đi về. Khi H đi ra đến sân đình thì bị anh Nguyễn Văn H phát hiện báo Công an xã Đ đến lập biên bản bắt giữ quả tang giao Công an huyện Yên Dũng để điều tra xử lý theo pháp luật. Vật chứng thu giữ gồm: 01 ví da trong có 1.036.000 đồng (đ), 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đen, 02 chiếc then cửa có gắn khóa đã bị cắt làm 2, 01xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 34.45, 01 chiếc ba lô trong có 01 đôi găng tay len màu trắng, 01 con dao bài mỏng đã qua sử dụng , 01 con dao xây , 01 chiếc kìm công lực và 735.000 đ,

Qua điều tra xác định: Số tiền 735.000 đ thu giữ trong ba lô là tiền H trộm cắp được trong đình, chùa ở thôn T. Số tiền thu giữ trong ví da là 1.036.000đ, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 chiếc điện thoại di động là tài sản cá nhân của H; 01 con dao xây, 01 đôi găng tay len, 01 chiếc ba lô và 01 chiếc kìm công lực H đem theo dùng làm phương tiện phạm tội.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 34.45 qua điều tra xác định là của ông Nguyễn Văn T là bố đẻ của H, ông T không biết H dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 20/7/2017, cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 34.45 cho ông Nguyễn Văn T.

Trong vụ án này, hành vi cắt phá 02 chốt cửa cậy phá 02 hòm công đức đã gây thiệt hại cho đình, chùa, tuy nhiên đại diện thôn T không yên cầu H bồi thường.

Ngày 20/7/2017, cơ quan điều tra đã trả cho nhân dân thôn T do bà Cao Thị T đại diện số tiền 735.000đ.

Tại bản cáo trạng số 53/KSĐT ngày 16/08/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 đến 08 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, bị cáo không bị oan và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm.

Buổi trưa ngày 11/6/2017, tại ngôi đình, chùa của thôn T, xã Đ, huyện D, Nguyễn Văn Hùng (đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích) có hành vi dùng kìm cộng lực cắt 02 then cửa đình, chùa vào trong cậy phá 02 hòm công đức trộm cắp 735.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của nhân dân thôn Trung mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo có tiền án và có nhân thân xấu. Do đó, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng.

Về việc xử lý vật chứng: 01 con dao xây đã qua sử dụng, 01 đôi găng tay len mầu trắng, 01 chiếc kìm cộng lực, 01 chiếc ba lô màu đen liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 1.036.000 đ, 01 chiếc ví da màu đen, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đen là của của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, các điểm g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; các điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H **06** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/06/2017.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 con dao xây đã qua sử dụng, 01 đôi găng tay len mầu trắng, 01 chiếc kìm cộng lực, 01 chiếc ba lô màu đen.

Trả lại cho bị cáo: số tiền 1.036.000 đồng, 01 chiếc ví da màu đen, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng của vụ án như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi Cục THADS huyện Yên Dũng;
- Công an huyện Yên Dũng;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Toản